

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YẾT KIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Yết Kiêu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
xã Yết Kiêu 6 tháng cuối năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Yết Kiêu 6 tháng cuối năm 2025”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hoá - Xã hội xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, cơ quan, ban, ngành xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thu

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Yết Kiêu 6 tháng cuối năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yết Kiêu)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.
- Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp xã, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, thành phố và của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.
- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.
- Lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phân đấu xã Yết Kiêu là một trong các địa phương đạt thứ hạng cao về các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, nâng cao Chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã, Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị bảo đảm tiến độ, chất lượng.

4. Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được UBND thành phố giao; phân đấu thu hút đầu tư vào xã năm 2025 đạt tỷ lệ cao.

5. Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã (tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị).

6. 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) khi tiếp nhận, giải quyết tại xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

7. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Thực hiện đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo chỉ đạo của thành phố; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong thực hiện đánh giá.

d) Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại xã. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của xã; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi

trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

d) Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các phòng, cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

đ) Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thực hiện rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra; Ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của xã theo quy định.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Thực hiện rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của thành phố theo quy định của Trung ương theo chỉ đạo của UBND thành phố.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Thực hiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học theo chỉ đạo của UBND thành phố. Thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

đ) Thực hiện đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

e) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa hài hoà với chính sách tiền tệ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội. Thực hiện các quy định hiện hành theo chỉ đạo của UBND thành phố về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương.

b) Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước; Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các đơn vị.

d) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện thu chi dự toán ngân sách địa phương năm 2025 theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau sắp xếp.

đ) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quản lý tài sản công trên địa bàn xã theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

e) Thực hiện việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất và nhất là trụ sở nhà, đất của các xã cũ trước khi sắp xếp đơn vị hành chính để việc quản lý, sử dụng tài sản công thực sự đem lại hiệu quả theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

g) Thực hiện bán tài sản công là trụ sở cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phương án tổng thể để tập trung nguồn lực vào ngân sách nhà nước theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

h) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Thực hiện, công khai, minh bạch

việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý:

-Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

-Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND thành phố.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

-Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Ủy ban nhân dân xã, phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06 theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:

-Triển khai thực hiện hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của thành phố (LGSP), đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của thành phố, đồng thời kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP);

-Triển khai thực hiện các ứng dụng chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn xã;

-Thực hiện khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư trên địa bàn xã.

d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:

-Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của xã;

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 02 cấp;

-Triển khai dịch vụ chữ ký số trên nền tảng di động theo chỉ đạo của UBND thành phố và các sở, ngành có liên quan;

-Phối hợp với UBND thành phố, các sở trong việc xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh theo chỉ đạo của UBND thành phố, các sở liên quan.

e) Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, cơ quan của xã năm 2025 khi UBND thành phố chỉ đạo thực hiện.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các phòng, cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý*) gửi Phòng Văn hoá - Xã hội xã tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã phố gửi Sở Nội vụ thành phố.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Phòng Văn hoá - Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao xếp hạng Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của xã, Chỉ số chuyển đổi số.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, cơ quan của xã năm 2025 khi UBND thành phố chỉ đạo thực hiện.

- Hướng dẫn tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước của xã trên đài truyền thanh xã, cổng thông tin điện tử của xã.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ thành phố kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã theo quy định.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân:

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

- Phối hợp Phòng Văn hoá - Xã hội xã: Tham mưu công tác chỉ đạo điều hành.

c) Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh, chủ động hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật góp phần nâng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố (PCI). Tham mưu UBND xã tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tham mưu sử dụng kinh phí cải cách hành chính đảm bảo theo quy định.

d) Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội xã tổ chức thực hiện tiêu chí xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

đ) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

e) Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông xã; Cổng Thông tin điện tử xã:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những

mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, các cơ quan liên quan, người dân, tổ chức và doanh nghiệp tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG
TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân xã)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Trong tháng 7/2025	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Trước ngày 10 của tháng cuối quý	Báo cáo của UBND xã
3	Thực hiện đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025: Chỉ số cải cách hành chính và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu UBND cấp xã theo chỉ đạo của UBND thành phố và Sở Nội vụ	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Văn bản của UBND xã
4	Phối hợp Sở Nội vụ thực hiện đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý III, IV/2025	Văn bản của UBND xã
5	Kiểm tra cải cách hành chính				
	Tối thiểu 30% các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
6	Triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông xã; các phòng, cơ quan, đơn vị	Cả năm 2025	Kế hoạch; Báo cáo kết quả tuyên truyền cải cách hành chính
7	Tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức thành phố xã năm 2025 do các sở tổ chức	Phòng Văn hoá - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông xã; các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Báo cáo kết quả tham gia Hội thi

II. Cải cách thể chế

8	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
9	Ban hành Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL (nếu có)	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý III/2025	Quyết định của UBND xã
10	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Trước ngày 10/12/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
11	Tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các Nghị định	Văn phòng	Các phòng, cơ	Quý III năm 2025	Ban hành các văn

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL	HĐND và UBND xã	quan, đơn vị		bản hướng dẫn thực hiện
12	Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
13	Thu thập, tiếp nhận; xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề, đột xuất, định kỳ

III. Cải cách thủ tục hành chính

14	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Cả năm 2025	Văn bản đề nghị thẩm định.
	Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Quý III-IV/2025	Báo cáo kết quả
15	Cập nhật, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử UBND xã và Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	TTHC công khai trên Cổng thông tin điện tử UBND xã và Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
16	Thực hiện, hồ sơ số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị		Hồ sơ, Kết quả giải quyết TTHC được số hóa
17	Thực hiện thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Phục vụ Hành chính công		Thường xuyên	Báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính
18	Tổng hợp kết quả đánh giá theo Bộ chỉ số được phê duyệt tại Quyết định 766/QĐ-TTg trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Hàng quý	Văn bản của UBND xã
19	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Văn bản của UBND xã

IV. Cải cách tổ chức bộ máy

20	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, cơ quan	Quý III,IV/2025	Quyết định của UBND xã
21	Giao biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thành phố Hải Phòng năm 2026	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Quyết định của UBND xã

V. Cải cách chế độ công vụ

22	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thành phố Hải Phòng năm 2025	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Văn bản của UBND xã
23	Phối hợp triển khai thực hiện thi, xét nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2025 theo chỉ đạo của UBND thành phố và các sở, ngành	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Văn bản của UBND xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
24	Xây dựng vị trí việc làm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa xã theo chỉ đạo của UBND thành phố và các sở, ngành	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Văn bản của UBND xã
VI. Cải cách tài chính công					
25	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Văn bản của UBND xã
26	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Tham gia tập huấn; báo cáo kết quả
27	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công đạt tối thiểu 95% kế hoạch của Sở Tài chính	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Cả năm 2025	Văn bản của UBND xã
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
28	Thực hiện duy trì kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu về giải quyết TTHC, thực hiện dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố; Báo cáo
29	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
					thành phố
30	Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, cơ quan của xã năm 2025 khi UBND thành phố chỉ đạo thực hiện.	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hồ sơ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015